

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VIỆT NAM

(Theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100109829 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/12/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27/04/2016)

Địa chỉ: Số 44, phố Tràng Tiền, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04. 3936 2151

Fax: 04. 3934 1591

Website: www.savina.com.vn

TÓ CHỨC TƯ VẤN:

BAOVIET  **Securities**

CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Địa chỉ Trụ sở chính: Số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04 928 8080

Fax: 04 3928 9888

Chi nhánh: Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08 3914 6888

Fax: 08 3914 7999

Phụ trách công bố thông tin:

Họ và tên: Lê Thăng Long – Tổng Giám đốc

Điện thoại: 04. 3936 2151

Fax: 04. 3934 1591

MỤC LỤC

| | |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY..... | 2 |
| 1. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY | 2 |
| 2. GIỚI THIỆU VỀ CHỨNG KHOẢN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH | 3 |
| 3. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN | 4 |
| 4. QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN CỦA CÔNG TY | 6 |
| 5. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY | 6 |
| 6. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NĂM GIỮ TỬ TRÊN 5% VỐN CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY; DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP VÀ TỈ LỆ CỔ PHẦN NĂM GIỮ; CƠ CẤU CỔ ĐÔNG | 10 |
| 7. DANH SÁCH NHỮNG CÔNG TY MẸ VÀ CÔNG TY CON CỦA SAVINA; NHỮNG CÔNG TY MÀ SAVINA ĐANG NĂM GIỮ QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI, NHỮNG CÔNG TY NĂM QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI ĐỐI VỚI SAVINA..... | 11 |
| 8. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH..... | 11 |
| 9. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG NĂM 2014, 2015..... | 14 |
| 10. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC TRONG NGÀNH | 15 |
| 11. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG | 16 |
| 12. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC..... | 18 |
| 13. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH | 18 |
| 14. TÀI SẢN | 22 |
| 15. TÌNH HÌNH ĐẤT ĐAI, NHÀ XƯỞNG CỦA CÔNG TY..... | 22 |
| 16. KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC NĂM 2016 | 26 |
| 17. THÔNG TIN VÀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY: KHÔNG..... | 31 |
| 18. CHIẾN LƯỢC, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH | 31 |
| 19. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY: | 32 |
| II. QUẢN TRỊ CÔNG TY..... | 32 |
| 1. SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ..... | 32 |
| 2. SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT | 38 |
| 3. CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ | 41 |
| 4. SƠ YẾU LÝ LỊCH KẾ TOÁN TRƯỞNG..... | 41 |
| 5. KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CÔNG TY..... | 42 |
| III. PHỤ LỤC | ERROR! BOOKMARK NOT DEFINED. |

CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản thông tin tóm tắt này, các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản thông tin tóm tắt này có nội dung như sau:

| | |
|---------------------------|----------------------------------------|
| Công ty | : Công ty Cổ phần Sách Việt Nam |
| SAVINA | : Công ty Cổ phần Sách Việt Nam |
| Tổ chức đăng ký giao dịch | : Công ty Cổ phần Sách Việt Nam |
| BVSC | : CTCP Chứng khoán Bảo Việt |
| CTCP | : Công ty Cổ phần |
| Giấy CN ĐKDN | : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp |
| TNHH MTV | : Trách nhiệm hữu hạn một thành viên |
| TTCK | : Thị trường chứng khoán |
| UBCKNN | : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước |
| TTLKCK | : Trung tâm Lưu ký chứng khoán |
| Thuế TNDN | : Thuế thu nhập doanh nghiệp |
| BCTC | : Báo cáo tài chính |
| HĐQT | : Hội đồng quản trị |
| BKS | : Ban kiểm soát |
| KTT | : Kế toán trưởng |
| DTT | : Doanh thu thuần |
| DT | : Doanh thu |
| Tổng TS | : Tổng Tài sản |
| TSCĐ | : Tài sản cố định |
| VDL | : Vốn điều lệ |
| SXKD | : Sản xuất kinh doanh |
| ĐKDN | : Đăng ký doanh nghiệp |
| HĐLĐ | : Hợp đồng lao động |
| ĐKGD | : Đăng ký giao dịch |

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, có hiệu lực từ ngày 01/07/2015; Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội, luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010; Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

CTCP SÁCH VIỆT NAM

I. Tình hình và đặc điểm của Công ty

1. Giới thiệu về Công ty

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VIỆT NAM**
- Tên tiếng Anh: **VIET NAM BOOKS JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **SAVINA**
- Người đại diện theo pháp luật: **Lê Thăng Long – Tổng Giám đốc**
- Trụ sở chính: **Số 44 phố Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội**
- Điện thoại: **04. 3936 2151** Fax: **04. 3934 1591**
- Website: **www.savina.com.vn**
- Giấy CN ĐKDN: Theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100109829 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/12/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27/04/2016
- Vốn điều lệ đăng ký: **679.099.600.000 đồng**
- Vốn điều lệ thực góp: **679.099.600.000 đồng**
- Logo của Công ty:



- Ngành nghề kinh doanh của SAVINA được quy định trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100109829 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/12/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27/04/2016 như sau:

| Stt | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|----------------------------------------------|--------------|
| 1 | Xuất bản sách | 5811 (Chính) |
| 2 | Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ | 5813 |

CTCP SÁCH VIỆT NAM

| Stt | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 3 | Sao chép bản ghi các loại | 1820 |
| 4 | Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật | 7210 |
| 5 | Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh | 4762 |
| 6 | In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm) | 1811 |
| 7 | Dịch vụ liên quan đến in | 1812 |
| 8 | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh | 4761 |
| 9 | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; | 4649 |
| 10 | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại | 8230 |
| 11 | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ các loại Nhà nước cấm) | 4773 |
| 12 | Giáo dục nghề nghiệp | 8532 |
| 13 | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ các hoạt động Nhà nước cấm) | 9000 |
| 14 | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; | 6810 |
| 15 | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu | 5510 |
| 16 | Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) | 8299 |

2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
- Mã chứng khoán: VNB;

- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 67.909.960 cổ phiếu;
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: 44.186.274 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 65,07% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty. Cụ thể:
 - ✓ Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông chiếm lược: 44.141.474 cổ phiếu, thời gian hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 05 (năm) năm kể từ ngày SAVINA được cấp giấy đăng ký kinh doanh chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần. Thời gian hạn chế chuyển nhượng từ ngày 27/04/2016 đến ngày 26/04/2021.
 - ✓ Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông là CBCNV mua cổ phiếu theo năm cam kết làm việc lâu dài tại công ty: 44.800 cổ phiếu, thời gian hạn chế chuyển nhượng theo đúng quy định tại Điểm d điều 48 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011.
- **Giới hạn nắm giữ đối với người nước ngoài (nếu có):** Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Tại thời điểm ngày 10/06/2016, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần.

3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam (SAVINA) trải qua hơn 60 năm truyền thống xây dựng và phát triển, với các mốc thời điểm như sau:

- Ngày 10/10/1952, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 122/SL thành lập Nhà in Quốc gia, đánh dấu sự ra đời của ngành Phát hành sách Việt Nam.
- Từ năm 1956-1960, cơ quan Phát hành sách tách khỏi Nhà in Quốc gia để thành lập Sở Phát hành sách Trung ương và các chi Sở Phát hành sách ở các tỉnh, thành phố.
- Từ tháng 3/1960, Sở Phát hành sách Trung ương đổi tên thành Quốc doanh Phát hành sách Trung ương, các chi Sở Phát hành sách ở các tỉnh, thành phố thành Quốc doanh Phát hành sách tỉnh, thành phố. Trong đó từ tháng 09/1967, công tác phát hành sách giáo khoa được chuyển giao sang Bộ Giáo dục.
- Tháng 10/1978, hợp nhất Quốc doanh Phát hành sách Trung ương với Công ty Xuất nhập khẩu Sách báo thành Tổng Công ty Phát hành sách vừa làm nhiệm vụ phát hành các xuất bản phẩm trong nước và sách nhập khẩu, vừa thực hiện nhiệm vụ xuất khẩu các loại sách báo Việt Nam ra nước ngoài. Tháng 5/1982, công tác Xuất nhập khẩu sách báo lại được tách riêng ra khỏi Tổng Công ty.
- Tháng 12/1997, theo Quyết định số 90/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ, Tổng Công ty Phát hành sách Việt Nam được thành lập trên nền của Tổng Công ty Phát hành sách cũ với mô hình Tổng công ty, trực thuộc Bộ Văn hóa Thông tin, ban đầu với 08 đơn vị thành viên, sau đó tăng lên 13 đơn vị thành viên gồm 10 đơn vị chuyên ngành phát hành sách

và 03 đơn vị xuất nhập khẩu và dịch vụ văn hóa.

- Ngày 27/05/2003, theo Quyết định số 103/2003/QĐ-TTg, Thủ tướng chính phủ phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ Văn hóa Thông tin. Căn cứ Quyết định này, ngày 24/12/2003, Bộ Văn hóa Thông tin ra Quyết định số 65/QĐ-BVHTT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty Sách Việt Nam trên cơ sở Tổng Công ty Phát hành sách Việt Nam hiện tại sáp nhập thêm 02 nhà xuất bản (Nhà xuất bản Văn hóa thông tin; Nhà xuất bản Âm nhạc và đĩa hát) và 01 nhà in (Nhà in Khoa học kỹ thuật). Việc sáp nhập này với mục đích tạo thành một quy trình khép kín bao gồm xuất bản – in ấn – phát hành.
- Trong thời gian từ năm 2004-2006, Tổng Công ty Sách Việt Nam đã tiến hành cổ phần hóa được 13 đơn vị thành viên, bao gồm:
 - Công ty CP In Khoa học Kỹ thuật;
 - Công ty CP Xuất nhập khẩu Văn hóa phẩm;
 - Công ty CP Phát hành sách Nghệ An;
 - Công ty CP Phát hành sách Hòa Bình;
 - Công ty CP Phát hành sách Hải Dương;
 - Công ty CP Phát hành sách Quảng Ninh;
 - Công ty CP Phát hành sách Ninh Bình;
 - Công ty CP Phát hành sách Hà Tây;
 - Công ty CP Phát hành sách Đà Nẵng;
 - Công ty CP Phát hành sách – Văn hóa tổng hợp Quảng Ngãi;
 - Công ty CP Phát hành sách Nam Hà;
 - Công ty CP Đầu tư và Phát triển kinh tế văn hóa.
- Ngày 19/03/2010, Chính phủ ra Nghị định số 25/2010/NĐ-CP về việc chuyển đổi công ty Nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu. Tiếp đó là văn bản số 1082/TTg-ĐMDN ngày 25/06/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. (Trước thời điểm trên, Tổng Công ty Sách Việt Nam đã tiến hành trao trả các đơn vị thành viên của mình về Bộ để Bộ quản lý trực tiếp). Đến ngày 30/06/2010, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ra Quyết định số 2292/QĐ-BVHTTDL, trong đó phê duyệt phương án chuyển đổi Tổng Công ty Sách Việt Nam thành Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam.
- Ngày 24/03/2016, Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam đã tổ chức thành công cuộc bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, với số lượng cổ phần đưa ra đấu giá là 16.735.590 cổ phần, số lượng cổ phần bán được thực tế (đã được nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần) là 16.530.590 cổ phần, giá đấu thành công bình quân là 13.072 đồng/cổ phần.
- Ngày 27/04/2016, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty

cổ phần Sách Việt Nam.

- Ngày 27/04/2016, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100109829 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/12/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27/04/2016, với mức vốn điều lệ là 679.099.600.000 đồng.
- Ngày 15/06/2016, Công ty cổ phần Sách Việt Nam đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ công ty đại chúng.
- Ngày 05/07/2016, Công ty cổ phần Sách Việt Nam đã được Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán.
- Với bề dày hơn 60 năm hoạt động sản xuất và kinh doanh trên mặt trận văn hóa, phục vụ nhiệm vụ chính trị mà Đảng và Nhà nước giao, tập thể CBCNV ngành Phát hành sách đã đạt được những thành tích đáng tự hào, đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận bằng các tặng thưởng sau:
 - 05 Huân chương lao động hạng nhất
 - 10 Huân chương lao động hạng II
 - 38 Huân chương lao động hạng III

và nhiều Bằng khen của Chính phủ, UBND tỉnh và Bộ VH-TT-DL tặng cho các tập thể và các cá nhân.

4. Quá trình tăng vốn của Công ty

Công ty được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0100109829 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/12/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27/04/2016 do cổ phần hóa doanh nghiệp. Kể từ khi chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần cho đến nay, Công ty chưa tiến hành tăng vốn, Vốn điều lệ của Công ty vẫn là: **679.099.600.000** đồng.

5. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty

5.1. Cơ cấu tổ chức

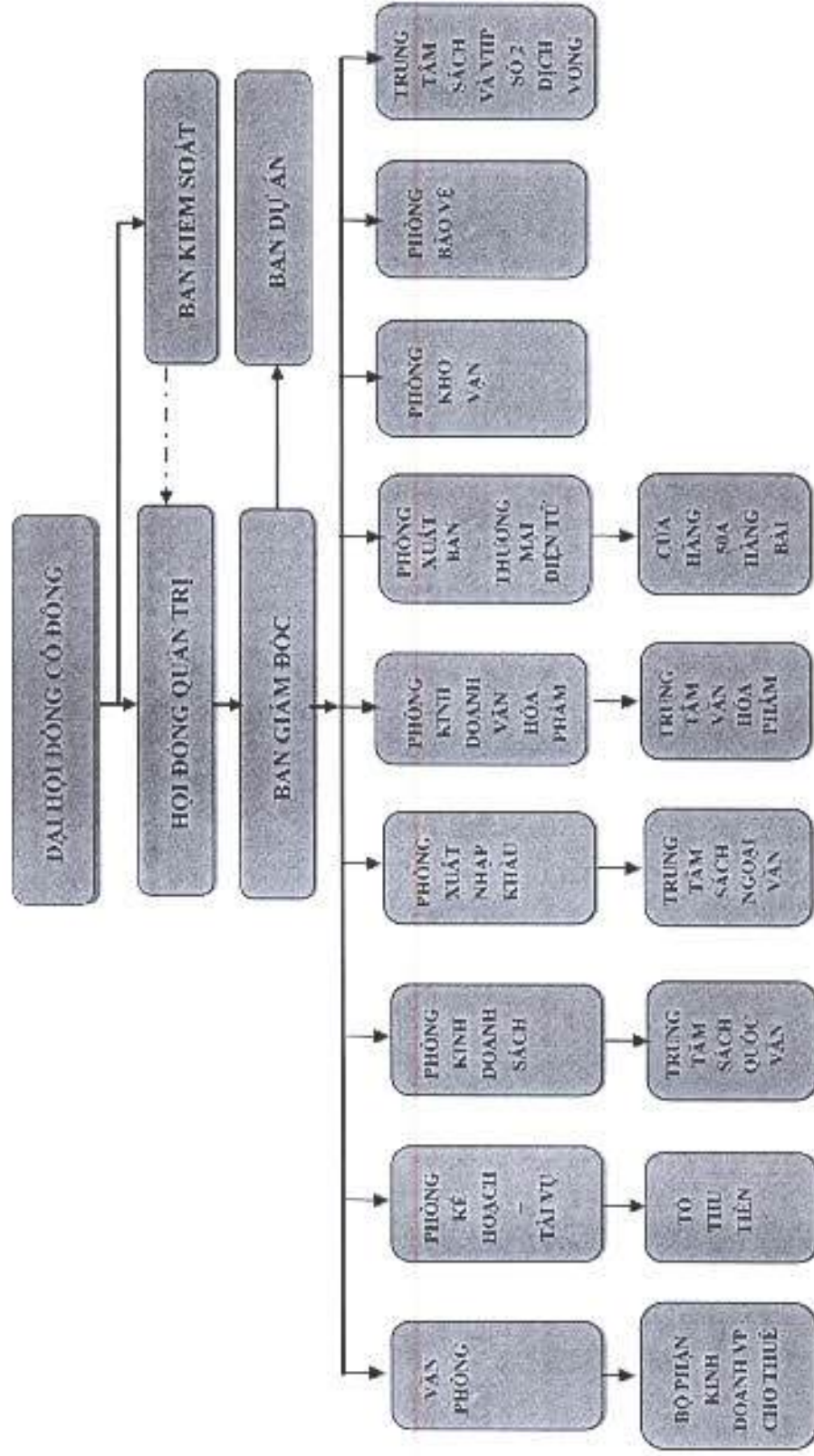
CTCP Sách Việt Nam được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Sách Việt Nam.

Trụ sở chính của Công ty:

- Địa chỉ: Số 44 phố Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 04. 3936 2151 Fax: 04. 3934 1591
- Website: www.savina.com.vn

SƠ ĐỒ BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY



Ghi chú:

- Quan hệ điều hành: —————>
- Quan hệ giám sát: - - - - ->

a) Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông có quyền thảo luận và thông qua: Báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban Kiểm soát; Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; Thông qua số lượng thành viên của Hội đồng quản trị; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty; Thông qua loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;... và quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

b) Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị hiện tại có năm (5) người. Trong đó có 01 người là người đại diện phần vốn Nhà nước tham gia Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

c) Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người. Trong đó có 01 người do Chủ sở hữu vốn nhà nước cử. Ban Kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban Kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.

d) Ban Giám đốc

Gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Ban Giám đốc có 01 người do Chủ sở hữu vốn Nhà nước cử.

Tổng Giám đốc: Là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, Tổng Giám đốc chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

Các Phó Tổng Giám đốc: Giúp việc cho Tổng Giám đốc trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện từng lĩnh vực quản lý Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc được ủy quyền.

Kế toán trưởng: có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán của Công ty, giúp Tổng Giám đốc bảo toàn và phát triển vốn của Công ty; đề xuất các giải pháp và điều kiện tạo nguồn vốn cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển Công ty; quản lý, kiểm tra, giám

sát công tác tài chính kế toán của Công ty theo pháp luật về tài chính, kế toán; có các quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị Công ty và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và uỷ quyền.

e) Các phòng, ban chức năng

Văn phòng: Tham mưu giúp Ban Giám đốc sắp xếp tổ chức bộ máy Công ty theo yêu cầu từng thời kỳ. Thực hiện các công tác quản lý lao động, tiền lương, xây dựng kế hoạch đào tạo và các công tác về hành chính. Trực tiếp quản lý bộ phận Kinh doanh văn phòng cho thuê.

Phòng Kế hoạch - Tài vụ: Tham mưu và giúp Ban Giám đốc Công ty trong công tác quản lý tài chính, lập kế hoạch tài chính, tổ chức thực hiện các nghiệp vụ kế toán, tài chính trong toàn Công ty. Trực tiếp quản lý bộ phận Tổ thu tiền.

Phòng Kinh doanh Sách: Tham mưu và giúp việc Ban Giám đốc Công ty trong công tác xây dựng và quản lý kế hoạch sản xuất-kinh doanh, lập kế hoạch phát triển sản xuất - kinh doanh, phát triển thị trường, phát triển hàng hóa mang sách xuất bản trong nước. Trực tiếp quản lý và tổ chức hoạt động kinh doanh của Trung tâm Sách Quốc văn.

Phòng Xuất nhập khẩu: Tham mưu và giúp Ban Giám đốc Công ty trong công tác xây dựng và quản lý kế hoạch kinh doanh xuất nhập khẩu sách báo tạp chí, phát triển thị trường, mở rộng đối tượng khách hàng. Trực tiếp quản lý và tổ chức hoạt động kinh doanh của Trung tâm Sách Ngoại văn.

Phòng Kinh doanh Văn hóa phẩm: Tham mưu và giúp Ban Giám đốc Công ty trong công tác xây dựng và quản lý kế hoạch kinh doanh các loại văn hóa phẩm, văn phòng phẩm. Trực tiếp quản lý và tổ chức hoạt động kinh doanh của Trung tâm Văn hóa phẩm.

Phòng Xuất bản - Thương mại điện tử: Tổ chức liên kết xuất bản các loại sách truyền thống và sách điện tử, kinh doanh thương mại điện tử bao gồm bán hàng qua mạng; quản trị website của Công ty; tổ chức kinh doanh bán hàng lưu động và trực tiếp quản lý kinh doanh tại Cửa hàng 50A Hàng Bài.

Phòng Kho vận: Thực hiện công tác nhập, xuất, bảo quản hàng hóa.

Phòng Bảo vệ: Thực hiện công tác bảo vệ an ninh trật tự tòa nhà, trông coi hàng hóa.

Trung tâm Sách và Văn hóa phẩm số 2 Dịch Vụ: Nâng cấp quy mô Tổ Kinh doanh Kho Chùa Hà. Có nhiệm vụ kinh doanh sách, văn hóa phẩm và các mặt hàng văn hóa thông tin khác theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo khai thác cơ sở vật chất của Kho Chùa Hà đạt hiệu quả.

Ngoài ra, để thực hiện công tác đầu tư xây dựng Dự án, Công ty dự kiến thành lập thêm Ban dự án.

Các phòng/ban chức năng trong Công ty sau cổ phần hóa sẽ không thay đổi so với trước cổ phần hóa. Tuy nhiên, tùy từng thời điểm Công ty sẽ xem xét thay đổi cơ cấu tổ chức các phòng/ban cho phù hợp với tình hình hoạt động và xu thế phát triển của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, các cửa hàng, trung tâm, cơ sở kinh doanh sách và văn hóa phẩm sẽ được tổ chức lại, kiện toàn và phát triển mở rộng phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và nhu cầu, xu thế thị trường. Tổ chức xây dựng mạng lưới các cơ sở kinh doanh sách và văn hóa phẩm.

CTCP SÁCH VIỆT NAM

6. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

Bảng 1. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần đến thời điểm 10/06/2016

| Tên cổ đông | Số ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phần | Tỷ lệ (%) trên VDL thực góp |
|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------------|
| Tập đoàn Vingroup - Công ty CP | 0101245486 ngày 03/5/2002 | Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu Đô thị Sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Hà Nội | 44.364.274 | 65,33% |
| Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | 01/2007/QH12 (QĐ thành lập Bộ VHTTDL) | Số 51-53 Phố Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội | 6.790.996 | 10,00% |
| Tổng cộng | | | 51.155.270 | 75,33% |

(Nguồn: Danh sách cổ đông của SAVINA tại ngày 10/06/2016)

Công ty không có cổ đông sáng lập.

Bảng 2. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 10/06/2016

| Stt | Tên cổ đông | Số lượng cổ đông | Số cổ phần nắm giữ (CP) | Tỷ lệ (%) |
|------------|---------------------------|------------------|-------------------------|---------------|
| I | Cổ đông trong nước | 173 | 67.909.960 | 100,00 |
| | <i>Trong đó:</i> | | | |
| | - Tổ chức: | 02 | 53.367.911 | 78,59% |
| | - Cá nhân: | 176 | 14.542.049 | 21,41% |
| II | Cổ đông nước ngoài | 0 | 0 | 0 |
| | <i>Trong đó:</i> | | | |
| | - Tổ chức: | 0 | 0 | 0 |
| | - Cá nhân: | 0 | 0 | 0 |
| III | Cổ phiếu quỹ | 0 | 0 | 0 |
| | Tổng cộng | 178 | 67.909.960 | 100,00 |

(Nguồn: Danh sách cổ đông của SAVINA tại ngày 10/06/2016)

7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của SAVINA; những công ty mà SAVINA đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với SAVINA

- Những công ty mà SAVINA đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có
- Tổ chức đang nắm quyền kiểm soát đối với SAVINA, đồng thời là công ty mẹ:

| Stt | Tên cổ đông | Số CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phần | Tỷ lệ (%) trên VDL thực góp |
|-----|--------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-----------------------------|
| 1 | Tập đoàn Vingroup - Công ty CP | 0101245486 ngày 03/5/2002 | Số 7 Đường Bàng Lãng 1, Khu Đô thị Sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Hà Nội | 44.364.274 | 65,33% |

(Nguồn: SAVINA)

Thông tin về Tập đoàn Vingroup – Công ty CP

- Vốn điều lệ đăng ký: 19.398.548.510.000 VNĐ (theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101245486 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp thay đổi lần 60 ngày 18/03/2016).

- Vốn điều lệ thực góp: 19.398.548.510.000 VNĐ.
- Hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản;

8. Hoạt động kinh doanh

Để phục vụ công tác cổ phần hóa, năm 2014, công ty TNHH MTV Sách Việt Nam đã thực hiện kiểm toán BCTC cho 2 giai đoạn từ 01/01/2014 đến 30/06/2014 và từ 01/07/2014 đến 31/12/2014. Số liệu kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 của công ty trình bày tại bản Thông tin tóm tắt này là số liệu tổng hợp trên cơ sở BCTC đã kiểm toán của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam giai đoạn từ 01/01/2014 đến 30/06/2014 và từ 01/07/2014 đến 31/12/2014.

Năm 2015, Công ty đã áp dụng thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, theo đó một số số liệu của Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014 được phân loại, trình bày lại theo hướng dẫn của Thông tư 200.

Sản phẩm dịch vụ chính của Công ty năm 2014, 2015 là kinh doanh sách: sách quốc văn, sách ngoại văn; và kinh doanh văn phòng phẩm: dụng cụ học tập, đồ chơi, quà lưu niệm... và đặc biệt là dòng sản phẩm lịch bloc vào cuối năm.

8.1. Giá trị dịch vụ qua các năm và nguồn cung cấp đầu vào

a) Giá trị dịch vụ qua các năm

Cơ cấu doanh thu thuần năm 2014, 2015

Đơn vị: Triệu đồng

CTCP SÁCH VIỆT NAM

| Khoản mục | Năm 2014 | | Năm 2015 | |
|--------------------------------------------------------|---------------|---------------|---------------|---------------|
| | Giá trị | Tỷ lệ/DTT % | Giá trị | Tỷ lệ/DTT % |
| - Kinh doanh sách, văn phòng phẩm... | 21.474 | 68,95 | 19.584 | 62,18 |
| - Cung cấp dịch vụ | 9.672 | 31,05 | 11.909 | 37,82 |
| Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 31.146 | 100,00 | 31.493 | 100,00 |

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán từ 01/01/2014 đến 30/06/2014, từ 01/07/2014 đến 31/12/2014 và năm 2015 của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam)

Cơ cấu lợi nhuận gộp năm 2014, 2015

Đơn vị: Triệu đồng

| Khoản mục | Năm 2014 | | Năm 2015 | |
|--------------------------------------|---------------|--------------|---------------|--------------|
| | Giá trị | Tỷ lệ/DTT % | Giá trị | Tỷ lệ/DTT % |
| - Kinh doanh sách, văn phòng phẩm... | 4.927 | 15,82 | 4.016 | 12,75 |
| - Cung cấp dịch vụ | 9.672 | 31,05 | 11.909 | 37,81 |
| Tổng lợi nhuận gộp | 14.599 | 46,87 | 15.925 | 50,56 |

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán từ 01/01/2014 đến 30/06/2014, từ 01/07/2014 đến 31/12/2014 và năm 2015 của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam)

b) Nguồn cung đầu vào

Công ty hoạt động trong lĩnh vực phát hành sách là chủ yếu, do đó nguồn hàng hóa đầu vào có ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Nguồn hàng hóa đầu vào cho các mặt hàng của Công ty như sau:

- Sách Quốc văn:

Nguồn hàng khai thác chủ yếu là các nhà cung cấp trong nước, chiếm tỉ trọng nhỏ là sách của Công ty liên kết xuất bản. Trong các năm gần đây, Công ty đã thực hiện tái bản và xuất bản mới hàng trăm đầu sách có tên tuổi mang thương hiệu SAVINA như: Almanach - Những nền văn minh thế giới, Tổng tập Hồi ký Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Bí mật Shakespeare, Đối thoại Thăng Long...

- Sách Ngoại văn:

Nguồn hàng chủ yếu là nhập khẩu từ nước ngoài về. Công ty chú trọng khai thác và mua bán quyền nhiều tên sách của các nhà xuất bản có tên tuổi trên thế giới như: NXB Cambridge; NXB Lonely Planet Publication, NXB Hueber Verlag GmbH & Co....., đồng thời chú trọng giữ thế chủ động trong kinh doanh và phát triển thị trường sách độc quyền mang thương hiệu SAVINA như bộ sách học ngoại ngữ Cambridge IELTS...

- Văn hóa phẩm:

Bao gồm các dòng sản phẩm chủ yếu là văn phòng phẩm, dụng cụ học tập, đồ chơi, quà lưu niệm... và đặc biệt là dòng sản phẩm lịch bloc vào cuối năm.

Các nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phong phú, đa dạng về mẫu mã, chủng loại, giá cả, chất lượng. Do đó, Công ty có điều kiện lựa chọn nhà cung cấp với mức giá và điều kiện giao nhận hợp lý.

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn chọn các nhà cung cấp uy tín, có thương hiệu với một số dòng sản phẩm độc quyền nên đảm bảo về chất lượng và chiếm ưu thế nhất định trên thị trường. Bên cạnh đó, để hạn chế ảnh hưởng do biến động giá, Công ty duy trì mối quan hệ tốt với các nhà xuất bản, các nhà cung cấp nhằm đảm bảo nguồn nguyên liệu được cung cấp với giá cả hợp lý.

8.2. Chi phí kinh doanh

Tổng hợp chi phí của SAVINA và tỷ trọng từng chi phí trên doanh thu năm 2014 và 2015 được trình bày trong bảng sau:

Đơn vị: Triệu đồng

| Khoản mục | Năm 2014 | | Năm 2015 | |
|------------------------------|-------------------------|--------------------|-------------------------|-----------------|
| | Giá trị (triệu đồng) | Tỷ lệ / DTT (%) | Giá trị (triệu đồng) | Tỷ lệ / DTT (%) |
| Giá vốn hàng bán | 16.548 | 53,13 | 15.568 | 49,43 |
| Chi phí tài chính | 20 | 0,06 | 45 | 0,14 |
| Chi phí bán hàng | 9.258 | 29,72 | 8.683 | 27,57 |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 6.801 | 21,84 | 8.066 | 25,61 |
| Tổng chi phí | 32.627 | 104,76 | 32.362 | 102,76 |

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán từ 01/01/2014 đến 30/06/2014, từ 01/07/2014 đến 31/12/2014 và năm 2015 của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam)

9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2014, 2015

| Stt | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2014 | Năm 2015 | % tăng, giảm |
|-----|-----------------------------------------|--------------|----------|----------|--------------|
| 1 | Tổng tài sản | Triệu đồng | 97.273 | 107.726 | 11,25% |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | Triệu đồng | 67.907 | 68.027 | 0,18% |
| 3 | Doanh thu thuần | Triệu đồng | 31.146 | 31.493 | 1,11% |
| 4 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | Triệu đồng | 155 | 272 | 75,48% |
| 5 | Lợi nhuận khác | Triệu đồng | 393 | 220 | -44,02% |
| 6 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 548 | 492 | -10,22% |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 429 | 400 | -6,76% |
| 8 | Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*) | % | - | - | - |
| 9 | Giá trị sổ sách (**) | Đồng/cổ phần | - | - | - |

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán từ 01/01/2014 đến 30/06/2014, từ 01/07/2014 đến 31/12/2014 và năm 2015 của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam)

(*): Do SAVINA chính thức trở thành Công ty cổ phần từ ngày 27/04/2016 nên không tính toán được 02 chỉ tiêu này của Công ty tại thời điểm năm 2014 và năm 2015.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ được nêu trong Báo cáo tài chính kiểm toán 2015, trích lục như sau:

- “Chúng tôi không tham gia chứng kiến kê tiền mặt, hàng tồn kho của Công ty tại thời điểm 31/12/2015 do được bổ nhiệm làm kiểm toán viên sau ngày này. Thủ tục kiểm toán thay thế do chúng tôi thực hiện cũng chưa đảm bảo thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp. Do đó chúng tôi không đưa ra ý kiến về tính hiện hữu của các khoản mục nêu trên cũng như ảnh hưởng (nếu có) của chúng đến các khoản mục khác liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Công ty.

- Công ty chưa tiến hành đối chiếu đầy đủ số dư công nợ phải thu, phải trả tại thời điểm 31/12/2015. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế, tuy nhiên các thủ tục kiểm toán do chúng tôi thực hiện chưa giúp chúng tôi có được đầy đủ các bằng chứng cần thiết, do vậy chúng tôi không đưa ra ý kiến về tính đúng đắn của số dư công nợ phải thu, phải trả nêu trên, cũng như các ảnh hưởng (nếu có) của chúng tới các khoản mục khác có liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Công ty.

- Công ty đang trích trước khoản chi phí phải trả tiền thuê nhà và tiền thuê đất phát sinh

từ những năm tài chính trước đến thời điểm 31/12/2014 với giá trị 12.711.126.892 và phát sinh trong năm 2015 với giá trị 8.226.068.115 theo thông báo của Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển Nhà Hà Nội vào khoản mục chi phí trả trước dài hạn mà không thực hiện ghi nhận vào chi phí để xác định kết quả kinh doanh. Theo đó bất cứ sự điều chỉnh nào về khoản chi phí nêu trên sẽ ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 cũng như Báo cáo tài chính của niên độ kế toán trước của Công ty.

- Với các tài liệu mà Công ty cung cấp, chúng tôi không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp về khoản mục giá vốn hàng bán đang được Công ty ghi nhận trên Báo cáo kết quả kinh doanh trong năm. Do đó chúng tôi không đưa ra ý kiến khoản mục nêu trên cũng như ảnh hưởng của chúng tới các khoản mục có liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Công ty."

10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

10.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành

Tính đến ngày 25/12/2014, toàn quốc có 63 nhà xuất bản; khoảng 1.500 cơ sở in công nghiệp, trong đó có 145 cơ sở in thuộc khối doanh nghiệp có vốn đầu tư của nhà nước, còn lại là các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác; hơn 13.700 cơ sở phát hành xuất bản phẩm, trong đó có 117 công ty, đơn vị phát hành sách tỉnh, thành phố, 80 công ty thuộc thành phần kinh tế khác và hơn 13.500 trung tâm, siêu thị sách, nhà sách, hộ kinh doanh, các điểm bán sách trên toàn quốc (Nguồn: mic.gov.vn). Với bề dày truyền thống lâu năm, Công ty là một trong các doanh nghiệp đầu ngành, luôn được đánh giá tốt về chất lượng nội dung, kỹ thuật và mỹ thuật của các xuất bản phẩm. Lấy chữ tin làm nền tảng phát triển, Công ty phấn đấu giữ vững uy tín thương hiệu của mình và phát triển mang đậm nét văn hoá riêng của Công ty trong tiến trình hội nhập kinh tế.

10.2. Triển vọng phát triển ngành

Theo thống kê tình hình ngành xuất bản, in và phát hành, tính đến cuối năm 2014, ngành đã xuất bản được hơn 25.000 cuốn sách với trên 361 triệu bản; xuất bản 859 loại văn hóa phẩm với gần 28 triệu bản, trong đó xuất bản trên 210 loại mẫu lịch với 18 triệu bản. Ngành in dự kiến đạt khoảng hơn 1.000 tỉ trang in 13x19cm. Tổng doanh thu toàn ngành xuất bản, in, phát hành ước đạt 2.465,4 tỷ đồng. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của lĩnh vực xuất bản và phát hành ước đạt 22,3 triệu USD, trong đó nhập khẩu là 18,8 triệu USD; xuất khẩu là 3,5 triệu USD (Nguồn: mic.gov.vn).

Bên cạnh đó, theo Quyết định số 115/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, mục tiêu phát triển của ngành như sau: Đối với lĩnh vực xuất bản sẽ nâng cao năng lực hoạt động của các nhà xuất bản; đồng thời duy trì nhịp độ tăng trưởng về số lượng xuất bản phẩm, trong đó 20% - 30% là xuất bản phẩm điện tử, phấn đấu đến năm 2020 đạt khoảng 450 triệu bản, tương đương 05 bản/người/năm và đến năm 2030 đạt khoảng 700 triệu bản, tương đương 07 bản/người/năm. Đối với lĩnh vực in, sẽ tiếp tục tăng cường hiện đại hóa, phấn đấu đến năm 2020 đạt 50% - 60% số cơ sở in sử dụng công nghệ, thiết bị in hiện đại và đến

năm 2030 đạt 70% - 80% số cơ sở in sử dụng công nghệ, thiết bị in hiện đại, không còn cơ sở in đặt trong khu dân cư. Về lĩnh vực phát hành xuất bản phẩm, phấn đấu đến năm 2020 đạt tỷ lệ 70% số tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương có ít nhất 01 trung tâm phát hành xuất bản phẩm hiện đại; mỗi quận/huyện có ít nhất 01 cơ sở phát hành xuất bản phẩm; mỗi xã/phường/thị trấn có ít nhất 01 điểm cung cấp xuất bản phẩm và kim ngạch xuất khẩu xuất bản phẩm tăng khoảng 3,0 lần so với năm 2013. Phấn đấu đến năm 2030 toàn bộ hệ thống phát hành xuất bản phẩm phân bố đều khắp và hiện đại và kim ngạch xuất khẩu xuất bản phẩm tăng khoảng 4,5 lần so với năm 2013.

Để đạt được mục tiêu phát triển như trên, Chính phủ cũng đề ra một số giải pháp, có thể kể đến: Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành; Xây dựng và triển khai thực hiện một số dự án nâng cao chất lượng, năng lực hoạt động ngành; Tổ chức mạng lưới xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm; Hoàn thành việc rà soát, sắp xếp lại các nhà xuất bản vào năm 2015; Tăng cường nâng cấp, hiện đại hóa cơ sở vật chất đối với các nhà xuất bản và các cơ sở in xuất bản phẩm phục vụ nhiệm vụ chính trị, an ninh, quốc phòng,...; Khuyến khích việc huy động các nguồn lực xã hội đầu tư vào hoạt động xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm theo quy định của pháp luật; ưu tiên phát triển xuất bản phẩm điện tử; Xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ chuyên ngành; Tăng cường hợp tác, trao đổi về bản quyền, chuyên môn, nghiệp vụ và chuyển giao công nghệ với các nước có nền xuất bản, in, phát hành phát triển trong khu vực và thế giới,...

Do vậy, triển vọng của ngành xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm là rất lớn, là cơ hội cho các đơn vị trong ngành nói chung và Công ty nói riêng phát triển.

10.3. Sự phù hợp của định hướng phát triển của Công ty với định hướng ngành

Phát huy vai trò là doanh nghiệp có quy mô lớn trong lĩnh vực văn hóa, nhận thức sâu sắc về vai trò và trách nhiệm của mình, với các định hướng phát triển nêu trên, Công ty đã, đang và sẽ luôn nỗ lực để có thể tổ chức tốt việc sản xuất kinh doanh, đáp ứng kịp thời và đầy đủ nhu cầu của các khách hàng, tạo việc làm ổn định, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao đời sống của người lao động trong Công ty, đồng thời khai thác hiệu quả các tài sản hiện có của doanh nghiệp và gia tăng đóng góp cho Ngân sách Nhà nước. Định hướng phát triển của Công ty là phù hợp với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

11. Chính sách đối với người lao động

11.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Tổng số lượng lao động của Công ty là 110 người, được phân loại như sau:

| Cơ cấu lao động | Số người | Tỷ lệ (%) |
|-------------------------|-----------------|------------------|
| Tổng số lao động | 110 | 100,0 |

Trong đó:

| Cơ cấu lao động | Số người | Tỷ lệ (%) |
|-----------------------------------------------------------------------------|----------|-----------|
| Phân theo trình độ lao động: | | |
| - Lao động có trình độ đại học và trên đại học | 94 | 85,4 |
| - Lao động có trình độ cao đẳng, trung cấp | 07 | 6,4 |
| - Lao động chưa qua đào tạo | 09 | 8,2 |
| Phân theo tính chất hợp đồng lao động: | | |
| - Lao động thuộc diện không ký hợp đồng lao động | 09 | 8,2 |
| - Lao động làm việc theo HĐLĐ không xác định thời hạn | 94 | 84,5 |
| - Lao động làm việc theo HĐLĐ có xác định thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng | 05 | 4,5 |
| - Lao động theo thời vụ | 01 | 0,9 |
| - Lao động đang nghỉ việc nhưng có tên trong danh sách lao động của Công ty | 01 | 0,9 |

(Nguồn: Phương án Cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Sách Việt Nam)

11.2. Chính sách đào tạo, lương, thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống...

Công ty đã tham gia đóng bảo hiểm xã hội cho cán bộ công nhân viên theo đúng quy định.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

Công ty có chính sách khuyến học đối với cán bộ công nhân viên và con các cán bộ công nhân viên có thành tích tốt trong học tập. Tạo điều kiện cho cán bộ công nhân viên được vừa làm vừa học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.

12. Chính sách cổ tức

Theo Điều lệ Công ty, Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính đến hạn phải trả. Dự kiến năm 2016 tỷ lệ trả cổ tức của Công ty là: 3,55%.

13. Tình hình tài chính**13.1. Các chỉ tiêu cơ bản****a) Khấu hao tài sản cố định:**

Được thực hiện theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao dựa trên thời gian hoạt động ước tính. Tỷ lệ khấu hao cụ thể hàng năm như sau:

| | Thời gian khấu hao (Số năm) |
|--------------------------|-----------------------------|
| Nhà cửa, vật kiến trúc | 09 – 34 |
| Phương tiện vận tải | 10 |
| Thiết bị dụng cụ quản lý | 03 – 10 |

b) Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần (26/04/2016) và các thủ tục quyết toán quá trình cổ phần hóa với Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch. Công ty sẽ ghi nhận và tuân thủ các nghĩa vụ phát sinh (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật.

c) Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước cũng như các chính sách có liên quan đến người lao động. Công ty đang thực hiện quyết toán thuế cho giai đoạn trước khi cổ phần hóa từ 2011 đến thời gian cổ phần hóa (26/04/2016) nên chưa ghi nhận các nghĩa vụ phải nộp thuế nếu có phát sinh thêm.

Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước năm 2014 và 2015*Đơn vị: triệu Đồng*

| Chỉ tiêu | 31/12/2014 | 31/12/2015 |
|------------------------------|------------|------------|
| - Thuế GTGT | 99 | 278 |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp | 67 | 159 |
| - Thuế thu nhập cá nhân | 25 | 31 |
| - Các loại thuế khác | - | 230 |
| Tổng | 191 | 697 |

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2015 của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam)

d) Trích lập các quỹ theo luật định:

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành. Việc trích lập các quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và do Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

e) Tổng dư nợ vay:

Công ty không có các khoản vay ngắn hạn và dài hạn tại ngày 31/12/2014 và 31/12/2015.

f) Tình hình công nợ hiện nay:**Các khoản phải thu ngắn hạn năm 2014 và 2015***Đơn vị: Triệu đồng*

| Chỉ tiêu | 31/12/2014 | 31/12/2015 |
|---------------------------------------|--------------|---------------|
| I. Các khoản phải thu ngắn hạn | 9.238 | 11.222 |
| Phải thu khách hàng | 4.335 | 5.957 |
| Trả trước cho người bán | 907 | 871 |
| Phải thu khác | 3.996 | 4.394 |
| II. Các khoản phải thu dài hạn | - | - |
| Tổng | 9.238 | 11.222 |

*(Nguồn: BCTC đã kiểm toán 2015 của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam)***Các khoản nợ phải trả năm 2014 và 2015***Đơn vị: Triệu đồng*

| Chỉ tiêu | 31/12/2014 | 31/12/2015 |
|-------------------------------------|---------------|---------------|
| Nợ ngắn hạn | 29.366 | 39.699 |
| Vay và nợ ngắn hạn | - | - |
| Phải trả người bán | 13.581 | 13.767 |
| Người mua trả tiền trước | 476 | 91 |
| Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 191 | 697 |
| Phải trả người lao động | 99 | 778 |
| Chi phí phải trả | 12.711 | 21.671 |

CTCP SÁCH VIỆT NAM

| Chỉ tiêu | 31/12/2014 | 31/12/2015 |
|--------------------------------------------------|---------------|---------------|
| Doanh thu chưa thực hiện | 400 | 699 |
| Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng | - | - |
| Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác | 1.823 | 1.961 |
| Dự phòng phải trả ngắn hạn | - | - |
| Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 85 | 36 |
| Nợ dài hạn | 0 | 0 |
| Nợ dài hạn | | 0 |
| Tổng nợ phải trả | 29.366 | 39.699 |

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán 2015 của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam)

Các khoản đầu tư tài chính

Đơn vị: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | 31/12/2014 | 31/12/2015 |
|------------------------------------------------|---------------|---------------|
| Các khoản đầu tư tài chính | | |
| Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh | 3.240 | 3.240 |
| Công ty CP In Sách Việt Nam | | |
| Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác | 15.340 | 15.340 |
| Công ty Liên doanh TNHH Kim Ngọc | | |
| Tổng | | |

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán 2015 của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam)

Khoản đầu tư vào Công ty liên kết là đầu tư góp vốn vào Công ty CP In Savina với số tiền là 3.340 triệu đồng tương ứng tỷ lệ 35% vốn góp, được ghi nhận theo giá gốc bắt đầu từ ngày góp vốn đầu tư và được điều chỉnh theo Biên bản xác định giá trị doanh nghiệp đã được phê duyệt theo quyết định số 2189 ngày 24/06/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty vào Công ty Liên doanh TNHH Kim Ngọc là khoản nhận lại vốn góp của Công ty Khách sạn và Dịch vụ Văn hóa với giá trị 1.040.000 USD tương đương với 15.340 triệu đồng, chiếm 15,20% vốn góp liên doanh.

CTCP SÁCH VIỆT NAM

Theo công văn số 1656/BVHTTDL-KHTC ngày 26/05/2014 của Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thoái vốn nhà nước đầu tư ngoài ngành của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam và Báo cáo tài chính này được lập cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2014 đến ngày 30/06/2014 cho mục tiêu phục vụ công tác cổ phần hóa, do đó tại thời điểm 31/12/2015 Công ty chưa tiến hành trích lập dự phòng đầu tư đối Công ty Liên doanh TNHH Kim Ngọc với giá trị là: 9.126 triệu đồng.

13.2. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty

Một số chỉ tiêu tài chính năm 2014, 2015 của Công ty

| CHỈ TIÊU | Đơn vị | Năm 2014 | Năm 2015 |
|---------------------------------------------------------|--------|----------|----------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLD/Nợ NH) | Lần | 1,35 | 1,06 |
| Hệ số thanh toán nhanh: (TSLD - HTK/Nợ NH) | Lần | 1,07 | 0,87 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| Hệ số nợ/Tổng TS | Lần | 0,30 | 0,37 |
| Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu | Lần | 0,43 | 0,58 |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/HTK bình quân) | Lần | 1,84 | 1,95 |
| Vòng quay Tổng tài sản (DTT/Tổng TS bình quân) | Lần | 0,37 | 0,31 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế/DTT | % | 1,38 | 1,27 |
| Lợi nhuận từ SXKD/DTT | % | 0,5 | 0,86 |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế/VCSH bình quân | % | 0,73 | 0,59 |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng TS bình quân | % | 0,51 | 0,39 |

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán từ 01/01/2014 đến 30/06/2014, từ 01/07/2014 đến 31/12/2014 và năm 2015 của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam)

14. Tài sản

Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2015

Đơn vị: Việt Nam đồng

| Khoản mục | Nguyên giá | Giá trị còn lại | Tỷ lệ Giá trị còn lại/Nguyên giá (%) |
|---------------------------------|-----------------------|-----------------------|--------------------------------------|
| Tài sản cố định hữu hình | 51.718.791.987 | 25.465.689.248 | 49,24% |
| Nhà cửa, vật kiến trúc | 44.364.989.845 | 23.724.600.289 | 53,48% |
| Phương tiện vận tải | 913.524.181 | 351.909.349 | 38,52% |
| Thiết bị dụng cụ quản lý | 6.440.277.961 | 1.389.179.610 | 21,57% |
| Tài sản cố định vô hình | - | - | 49,24% |

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2015 của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam)

15. Tình hình đất đai, nhà xưởng của Công ty

15.1. Hiện trạng sử dụng đất

Công ty SAVINA đang thuê, quản lý 6 khu đất, cụ thể như sau:

a. Khu đất tại Số 02 Dịch Vọng, quận Cầu Giấy

• **Hồ sơ pháp lý:**

Quyết định số 958/VH-QĐ ngày 28/7/1993 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa – Thông tin giao 789 m² đất tại khu Văn công, thuộc thị trấn Cầu Giấy, Từ Liêm, Hà Nội (nay là số 02 Dịch Vọng) cho Tổng Công ty Phát hành sách Việt Nam để xây dựng kho sách và các hoạt động kinh doanh khác, không được làm nhà ở cho CBCNV.

• **Hiện trạng sử dụng:**

Diện tích đất: 748,08 m², diện tích nhà 748,08 m² trên khuôn viên đất sử dụng như sau:

+ Diện tích 554 m²: nhà mái tôn hiện tại Công ty đang để trống

+ Khoảng 100 m² đang cho Công ty TNHH Hoàn thiện nhôm kính Việt Hà thuê làm văn phòng và xưởng sản xuất có thời hạn 01 năm theo Hợp đồng số 01/2014/HDTN-SVN ngày 01/01/2014.

+ 94,08 m² hiện gia đình ông Trần Doãn Hùng đang sử dụng, đã cấp sổ đỏ.

b. Khu đất tại Xã Việt Hùng, huyện Đông Anh

• **Hồ sơ pháp lý:**

- Văn bản số 1874/VHHT-KHTV ngày 13/09/1980 của Bộ trưởng Bộ VHHT giao cho Tổng Công ty Phát hành sách quản lý và sử dụng.

- Hồ sơ thửa đất kèm theo bản đồ số 08.54/HT ngày 22/01/2008 do Công ty TNHH MTV Địa

chính Hà Nội lập: khu I diện tích 9.160 m², khu II diện tích 17,3m².

- Giấy đăng ký kinh doanh số 0100109829 ngày 10/12/2010: theo đó, Công ty có chức năng kinh doanh Bất động sản.

• **Hiện trạng sử dụng:**

Gồm 01 nhà khung kho mái tôn diện tích 2.310 m² và 01 nhà khung kho mái tôn diện tích 1.722 m² (diện tích phủ bì).

c. **Khu nhà, đất tại 44 Tràng Tiền**

• **Hồ sơ pháp lý:**

- Hợp đồng thuê nhà số 237 ngày 13/4/1992 giữa Tổng Công ty phát hành sách và Việt Nam và Xí nghiệp Quản lý nhà Hoàn Kiếm để sản xuất kinh doanh.

- Biên bản định giá trị còn lại của nhà 44 Tràng Tiền ngày 16/9/1993;

- UNC số 123 ngày 13/9/1994 của Tổng Công ty phát hành sách Việt Nam trả tiền thuê nhà 30 năm.

- UNC số 714 ngày 13/9/1994 của Tổng Công ty phát hành sách Việt Nam trả tiền thanh lý tòa nhà cũ 44 Tràng Tiền.

- Hợp đồng thuê nhà số 576 ngày 10/6/1999 giữa Tổng Công ty phát hành sách Việt Nam và Xí nghiệp quản lý nhà Hoàn Kiếm để sản xuất kinh doanh;

- Biên bản nghiệm thu khối lượng đo vẽ nhà số 44 Tràng Tiền, Hà Nội của Sở Địa chính – Nhà đất ngày 28/2/2002;

- Mặt bằng vị trí Tổng công ty phát hành sách số nhà 44 Tràng Tiền do Công ty khảo sát đo đạc vẽ, hoàn thành ngày 25/2/2002

- Quyết định số 466/QĐ-BVHTT ngày 12/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thể thao và Thể dục phê duyệt Quyết toán vốn đầu tư dự án Trung tâm sách tại 44 Tràng Tiền, Hà Nội

- Quyết định số 2292/QĐ-BVHTTDL ngày 30/6/2010 của Bộ VHTTDL phê duyệt phương án chuyển đổi Tổng công ty sách Việt Nam thành Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam

- Giấy đăng ký kinh doanh số 0100109829 ngày 10/12/2010: theo đó, Công ty có chức năng kinh doanh Bất động sản.

• **Hiện trạng sử dụng:**

Diện tích khuôn viên đất: 712,94 m². Trên khuôn viên đất có 01 ngôi nhà 6 tầng, cụ thể:

+ Tầng hầm (diện tích 712,94 m²): Chủ yếu làm chỗ để xe và kho;

+ Tầng 1, tầng 2 và tầng 5 (diện tích 2.065,37 m²): hiện đang bố trí làm trụ sở làm việc, kinh doanh sách và văn hóa phẩm của Công ty

+ Tầng 3 (khoảng 719,88 m²), Tầng 4 và tầng 6 (diện tích 1.384,67 m²): cho thuê

Địa điểm nhà đất này hiện tại Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã đề nghị tiếp tục giữ lại làm trụ sở làm việc và cơ sở kinh doanh sách, văn hóa phẩm và các ngành hàng khác; đề nghị cho phép đơn vị được ký hợp đồng thuê đất trực tiếp với cơ quan nhà đất.

UBND thành phố Hà Nội và Bộ Tài chính có ý kiến đơn vị có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ tài chính về nhà đất còn nợ đối với Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội và xử

lý theo phương án của Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội.

d. Một phòng tầng 1 tại 50A Hàng Bài

Diện tích sàn: 30,20m²

• **Hồ sơ pháp lý:**

- Hợp đồng thuê nhà số: 484/XNHNK/HDTN26/XD ngày 12/08/2012 với Công ty Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội

• **Hiện trạng sử dụng:**

Gồm 01 phòng tầng 1: kinh doanh sách và văn hóa phẩm.

e. Khu nhà, đất tại 22A Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Diện tích đất: 1.201,94 m², diện tích sàn 1066,34m²

• **Hồ sơ pháp lý:**

- Hợp đồng thuê đất số 14-2005/QDD49/TNMTNĐ-HĐTĐ ngày 6/9/2005 giữa Sở Tài nguyên, Môi trường và Nhà đất Hà nội, Công ty KD Nhà số 2 và Tổng công ty Phát hành sách VN với diện tích 1.201,94m².

- Hợp đồng thuê nhà số 659 ngày 30/8/2005 giữa TCT Sách VN và Công ty kinh doanh nhà số 2 với diện tích nhà 1.006,34m²;

• **Hiện trạng sử dụng:**

Trên diện tích đất 1.201,94 m² và diện tích nhà khoảng 1.066,34 m² là tòa nhà 2 tầng liên khối trong đó:

+ Có 7 phòng làm nhà ở cho CBNV của Bộ VH TT

+ Phần còn lại, Công ty đang hợp tác kinh doanh với Công ty CP Bán đầu giá Hà Nội theo Hợp đồng số 48/HĐKT-HTKD ngày 23/12/2004 (thời hạn 18 năm) để kinh doanh dịch vụ văn hóa, chiếu phim, nhà hàng khách sạn và cho thuê văn phòng.

f. Khu nhà, đất tại 22B Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Diện tích đất: 2.203,36 m², diện tích sàn 1.849,34m²

• **Hồ sơ pháp lý:**

- Hợp đồng thuê nhà đất số: 502/XNHNK/HDTN26/XD ngày 20 tháng 11 năm 2012 với Công ty Quản lý và phát triển Nhà Hà Nội, diện tích đất 2.203,36 m², diện tích nhà 1.849,34m².

• **Hiện trạng sử dụng:**

Diện tích đất 2.632 m², diện tích nhà 1.651,89 m², gồm 05 ngôi nhà, cụ thể:

+ Ngôi nhà thứ 1: 01 tầng, diện tích 697,6m²: dùng làm văn phòng Kho, kho sách, văn hóa phẩm và liên kết kinh doanh

+ Ngôi nhà thứ 2: 01 tầng, diện tích 408,28 m² dùng làm kho sách và liên kết kinh doanh

+ Ngôi nhà thứ 3: 01 tầng, diện tích 470,15 m²: dùng làm cơ sở in sách, báo của Công ty cổ phần

SAVINA.

+ Ngôi nhà thứ 4: 01 tầng, diện tích 94,32 m² bố trí cho 06 hộ cán bộ nhân viên Công ty mượn để ở.

+ Ngôi nhà thứ 5: biệt thự cũ, 02 tầng, diện tích 178,69 m² làm cơ sở in sách.

g. Phương án sử dụng đất của Công ty sau cổ phần hóa

Trên cơ sở xem xét, đánh giá nhu cầu sử dụng các khu đất hiện đang thuê, quản lý và sử dụng, kế hoạch kinh doanh của Công ty SAVINA sau cổ phần hóa, Công ty SAVINA đã lập Hồ sơ phương án xử lý sắp xếp lại các cơ sở nhà đất của SAVINA gửi Bộ VH TTDL xem xét.

Tiếp đó Bộ VH TTDL đã có các văn bản số 1769/BVH TTDL-KHTC ngày 03/06/2014; văn bản số 4078/BVH TTDL-KHTC ngày 14/11/2014; văn bản số 4802/BVH TTDL-KHTC ngày 30/12/2014; và văn bản số 217/BVH TTDL-KHTC ngày 21/01/2015 đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý 06 cơ sở nhà đất của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam thuộc Bộ VH TTDL trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Trên cơ sở ý kiến của UBND Thành phố Hà Nội tại Công văn số 3688/UBND-KT ngày 1/6/2015 về phương án sắp xếp, xử lý 06 cơ sở nhà đất của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn TP Hà Nội, Bộ Tài chính đã có Công văn số 7953/BTC-QLCS ngày 16/06/2015 về phương án sắp xếp, xử lý 06 cơ sở nhà đất của Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn TP Hà Nội.

Trên cơ sở đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 7953/BTC-QLCS ngày 16/06/2015, Bộ VH TTDL có văn bản số 3859/BVH TTDL-KHTC ngày 15/9/2015 về phương án sắp xếp lại các cơ sở nhà đất của Công ty đang quản lý sử dụng tại Hà Nội. Theo đó, Công ty được giữ lại tiếp tục sử dụng 02 cơ sở nhà, đất để bố trí trụ sở làm việc trụ sở làm việc, cơ sở kinh doanh Công ty theo quy hoạch của Thành phố; đối với 04 cơ sở nhà đất còn lại thống nhất theo phương án xử lý của Công ty TNHH MTV Quản lý và phát triển nhà Hà Nội.

Như vậy, Công ty sẽ thực hiện theo đúng phương án sử dụng đất đã được phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền.

15.2. Phương án sử dụng đất như sau: Công ty SAVINA đang thuê, quản lý 06 khu đất:

a. Khu đất tại Số 02 Dịch Vọng, quận Cầu Giấy

- Công ty giữ lại, tiếp tục sử dụng 654 m² đất để xây dựng thành Trung tâm Sách và Văn hóa phẩm, và phù hợp với quy hoạch của thành phố. Công ty có trách nhiệm liên hệ với các Sở, Ban, ngành của thành phố để hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định của pháp luật.

- Với phần diện tích đất khoảng 94,08 m² hiện gia đình ông Trần Đoàn Hùng đang sử dụng; chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

b. Khu đất tại Xã Việt Hùng, huyện Đông Anh

- Đối với phần diện tích đất khoảng 8.171,3 m², Công ty giữ lại tiếp tục sử dụng để bố trí làm kho sách, văn hóa phẩm của Công ty, làm văn phòng, cơ sở in ấn sách, văn hóa phẩm và kho vật tư in, kho thành phẩm theo quy hoạch của Thành phố. Công ty sẽ liên hệ với các Sở, Ban, ngành

của thành phố để hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định của pháp luật.

- Đối với phần diện tích còn lại khoảng 470 m², dùng làm văn phòng và cơ sở in ấn sách, văn hóa phẩm và kho vật tư in, kho thành phẩm của Công ty Cổ phần In SAVINA (được cổ phần hóa từ Xi nghiệp In SAVINA của Công ty). Công ty Cổ phần In SAVINA sẽ liên hệ với các Sở, Ban, ngành của thành phố để hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định của pháp luật.

c. Phương án sử dụng đất đối với 04 khu đất còn lại

Xử lý theo phương án của Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội, bao gồm:

- + Khu nhà, đất tại 44 Tràng Tiền
- + Một phòng tầng 1 tại 50A Hàng Bài
- + Khu nhà, đất tại 22A Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- + Khu nhà, đất tại 22B Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Hiện tại, theo Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 24/02/2015 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước (giai đoạn I) do Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội đang quản lý, cho các tổ chức kinh tế thuê làm trụ sở, cơ sở sản xuất kinh doanh theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ, cơ sở nhà đất số 22B Hai Bà Trưng thuộc loại cơ sở nhà đất tiếp tục quản lý, ký hợp đồng thuê nhà đất. Cơ sở 50A Hàng Bài thuộc loại cơ sở nhỏ lẻ, xen kẽ với nhà dân được tổ chức bán theo quy định; trong trường hợp chưa bán thì ký hợp đồng thuê nhà đất trong thời hạn 2 năm.

Trong thời gian tới, Công ty Cổ phần xin chuyển đổi công năng sử dụng các cơ sở nhà đất nêu trên thì sẽ phải thực hiện các nghĩa vụ về tài chính theo đúng quy định của Luật Đất đai.

16. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016

Đơn vị: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Thực hiện năm 2015 (chưa cổ phần hóa doanh nghiệp) | Kế hoạch năm 2016 | |
|----------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
| | | Giá trị | % +/- so với 2015 |
| Vốn điều lệ | 63.696,5 | 679.099,6 | 966,15 |
| Tổng Doanh thu | 31.497,9 | 185.001,0 | 487,34 |
| Lợi nhuận sau thuế | 400,1 | 48.211,2 | 11949,79 |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Tổng doanh thu (%) | 1,27% | 26,06% | - |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ (%) | 0,63% | 7,10% | - |

| Chỉ tiêu | Thực hiện năm 2015 (chưa cổ phần hóa doanh nghiệp) | Kế hoạch năm 2016 | |
|-----------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------|
| | | Giá trị | % +/- so với 2015 |
| Tỷ lệ chia cổ tức (%) | - | 3,55% | - |

(Nguồn: Tô trình và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 27/4/2016)

Ngày 27/04/2016, Công ty đã chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần với vốn điều lệ là 679.099.600.000 đồng.

Số liệu Doanh thu, Lợi nhuận từ Dự án Trung tâm Văn hóa và Dịch vụ thương mại là số liệu dự kiến do Công ty SAVINA kỳ vọng đạt được khi Dự án được triển khai. Số liệu chính thức sẽ phụ thuộc vào tình hình thực tế triển khai và đi vào hoạt động của Dự án. Đồng thời, tất cả số liệu liên quan đến doanh thu, lợi nhuận sẽ được thể hiện trong Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty cổ phần SAVINA và Báo cáo tài chính kiểm toán này sẽ được Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm thông qua khi Công ty chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần.

Kế hoạch kinh doanh cụ thể sẽ do Công ty SAVINA điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tế và bảo đảm hiệu quả hơn so với trước khi cổ phần hóa.

Đối với hoạt động kinh doanh truyền thống (bán sách, cho thuê địa điểm kinh doanh ...), trong giai đoạn từ 1/1/2016 đến 26/4/2016, Công ty SAVINA đạt 7,98 tỷ đồng doanh thu (tương đương 22% kế hoạch doanh thu năm), 5,09 tỷ đồng lợi nhuận gộp và 627 triệu đồng lợi nhuận sau thuế.

Dự án Trung tâm Văn hóa Dịch vụ và Thương mại SAVINA PLAZA đang trong quá trình hoàn thiện các thủ tục pháp lý do đó chưa triển khai.

Hiện tại theo quy định, Công ty chỉ thực hiện xây dựng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016 và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, Công ty chưa thực hiện xây dựng kế hoạch năm 2017.

16.1. Các giải pháp thực hiện để đạt được kế hoạch trên:

a) Giải pháp về tổ chức, quản lý

Thay đổi mô hình hoạt động: Cổ phần hóa mang lại lợi ích cho Công ty trong công tác quản trị điều hành, kiểm soát chi phí, giảm thiểu giá vốn, tăng lợi nhuận.

Tổ chức lại, hoàn thiện quy trình bán hàng, quy trình giám sát và quản lý thanh toán. Xây dựng cơ chế, định mức, tiêu chuẩn đối với từng bộ phận, cá nhân; gắn trách nhiệm, thu nhập với kết quả công việc.

Xây dựng hệ thống, mạng lưới các cửa hàng, trung tâm, cơ sở kinh doanh dưới nhiều hình thức: Tự đầu tư khai thác tổ chức kinh doanh; liên doanh, liên kết. Tiến tới phát triển hệ thống siêu thị sách trên toàn quốc mang thương hiệu SAVINA.

Đa dạng hóa các loại hình kinh doanh, kết hợp giữa phát triển kinh doanh theo phương

thức truyền thông và các phương thức kinh doanh hiện đại, áp dụng công nghệ hiện đại, phát triển thương mại điện tử.

Đẩy mạnh hoạt động xuất bản và liên kết xuất bản. Tổ chức tìm kiếm, phát hiện, phân tích để có những đầu sách hấp dẫn đưa ra thị trường.

b) Giải pháp phát triển nguồn nhân lực

Lao động đóng một vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả kinh doanh Chính vì vậy nâng cao trình độ nghiệp vụ của người lao động, đào tạo cán bộ quản lý là một việc rất cần thiết để tạo hiệu quả hoạt động của Công ty:

Công ty phải thường xuyên tạo điều kiện cho người lao động nâng cao trình độ, đóng góp ý kiến để kích thích tinh thần làm việc của người lao động.

Đối với đội ngũ cán bộ quản trị, cần phải thường xuyên trang bị lại những kiến thức kinh doanh bằng các khóa đào tạo hoặc trao đổi kinh nghiệm với các công ty có ngành nghề kinh doanh tương đương, góp phần điều hành kinh doanh một cách chủ động trong cơ chế thị trường, hạn chế lãng phí tổn thất do không hiểu biết gây ra.

Kết hợp đào tạo và tuyển dụng lao động theo yêu cầu của Công ty để hình thành một cơ cấu lao động tối ưu; bố trí lao động phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của mỗi người; xác định rõ nhiệm vụ và trách nhiệm; giám sát lượng lao động dư thừa không có năng lực, năng suất hiệu quả thấp.

Công ty sẽ tiến hành bố trí sắp xếp lại CBCNV trong các phòng ban trên cơ sở xác định yêu cầu công việc, điều chỉnh mối quan hệ giữa các phòng ban để đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng trong công việc. Trên cơ sở đó, Công ty sẽ ra quyết định nhanh chóng và chính xác.

Để tạo động lực cho tập thể và từng người lao động Công ty có biện pháp khuyến khích người lao động như: Phân phối lợi nhuận thỏa đáng, công bằng, thưởng phạt công minh. Đặc biệt là có chế độ đãi ngộ đối với những người quản lý giỏi, trình độ tay nghề cao hay những người có những ý kiến đóng góp hiệu quả cho Công ty trong kinh doanh.

c) Giải pháp Marketing

Để đảm bảo tiến hành kinh doanh có hiệu quả thì trong thời gian tới Công ty sẽ quan tâm nghiên cứu mở rộng thị trường; đảm bảo sản phẩm sản xuất ra phải đáp ứng được nhu cầu của khách hàng.

Trên cơ sở duy trì và giữ vững được thị trường hiện tại của mình và mở rộng thị trường bán buôn, bán lẻ đến các tỉnh thành, những vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

Trong nghiên cứu thị trường, Công ty tổ chức thực hiện công tác điều tra khảo sát và thu thập các thông tin về nhu cầu các sản phẩm chính của Công ty. Sau khi tiến hành phân tích và xử lý các thông tin đã thu thập được rồi xác định lượng cầu của thị trường. Công ty dựa vào kết quả này để ra quyết định hợp lý trong việc sản xuất kinh doanh sản phẩm của mình.

Công ty xác lập các mối quan hệ với khách hàng nhằm tăng uy tín của Công ty trên thị trường, tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng thị trường. Công ty bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác nghiên cứu, phân tích thị trường, lập kế hoạch nhu cầu thị trường, làm tham mưu cho Lãnh đạo Công ty.

d) Giải pháp đầu tư, kỹ thuật

Phát triển mạnh mạng lưới kinh doanh tại các thị trường tiềm năng, tổ chức tốt các đợt kinh doanh cao điểm để tăng doanh thu cho Công ty. Thường xuyên tái cơ cấu các mặt hàng kinh doanh để phù hợp với xu thế của thị trường.

Đầu tư phát triển thương mại điện tử: kinh doanh ebook, elearning... nhằm đáp ứng sự phát triển của công nghệ và sự thay đổi về xu thế tiêu dùng trong tương lai.

16.2. Thông tin về dự án:

Năm 2009, thực hiện chủ trương của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công ty đã lập phương án xây dựng dự án với một số chỉ tiêu như sau:

- Tên dự án: Trung tâm Văn hóa và Dịch vụ thương mại (SAVINA PLAZA).
 - Công năng của dự án: Siêu thị sách và các sản phẩm văn hóa, dịch vụ du lịch
 - Trung tâm thương mại
 - Văn phòng cao cấp cho thuê
 - Dịch vụ du lịch và các dịch vụ khác
 - Bãi đậu xe tầng hầm
- Địa điểm: 22A-22B Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Tổng diện tích khu đất nghiên cứu lập dự án: **4.600 m²**
- Diện tích xây dựng: Khoảng **3.220 m²**
- Mật độ xây dựng: **70%**
- Tổng diện tích xây dựng: Khoảng **32.000 m²**
- Tổng diện tích tầng hầm: Khoảng **16.400 m²**
- Hệ số sử dụng đất: Khoảng **3,5 lần**
- Số tầng nổi: **6 tầng**
- Số tầng hầm: **4 tầng**
- Chiều cao công trình: Khoảng **22 m**

Các chỉ số trên có thể được điều chỉnh cho phù hợp với quy hoạch của Thành phố Hà Nội và chấp thuận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

(a) **Tổng mức đầu tư dự kiến: 820 tỷ đồng**

(b) **Hiệu quả hoạt động:**

| Năm | DVT | Năm 1 | Năm 2 | Năm 3 | Năm 4 | Năm 5 |
|---------------------------------------------|-------------------|--------|--------|--------|---------|---------|
| HOẠT ĐỘNG DOANH THU | | | | | | |
| Doanh thu từ | | | | | | |
| Trung tâm thương mại | <i>Triệu đồng</i> | 98.042 | 98.042 | 98.042 | 115.690 | 115.690 |
| Siêu thị sách và sản phẩm văn hoá, kho sách | <i>Triệu đồng</i> | 20.100 | 20.100 | 20.100 | 22.512 | 22.512 |

CTCP SÁCH VIỆT NAM

| Năm | DVT | Năm 1 | Năm 2 | Năm 3 | Năm 4 | Năm 5 |
|--------------------------------------------------|-------------------|----------------|----------------|----------------|----------------|----------------|
| Văn phòng cho thuê | Triệu đồng | 24.665 | 26.024 | 26.024 | 30.709 | 30.709 |
| Cafê giải khát ngoài trời | Triệu đồng | 1.675 | 1.675 | 1.675 | 1.976 | 1.976 |
| Đỗ xe tầng hầm | Triệu đồng | 4.575 | 4.575 | 4.575 | 5.124 | 5.124 |
| Tổng doanh thu | <i>Triệu đồng</i> | 149.047 | 150.417 | 150.417 | 176.011 | 176.011 |
| Chi phí hoạt động | <i>Triệu đồng</i> | | | | | |
| Chi phí Marketing | Triệu đồng | 1.490 | 1.504 | 1.504 | 1.760 | 1.760 |
| Chi phí vận hành | Triệu đồng | 29.809 | 30.083 | 30.083 | 35.202 | 35.202 |
| Tổng chi phí hoạt động | <i>Triệu đồng</i> | 31.300 | 31.587 | 31.587 | 36.962 | 36.962 |
| Thu nhập trước thuế, khấu hao | <i>Triệu đồng</i> | 117.747 | 118.829 | 118.829 | 139.049 | 139.049 |
| Khấu hao | Triệu đồng | 18.665 | 18.665 | 18.665 | 18.665 | 18.665 |
| Thu nhập trước thuế và lãi suất ngân hàng | <i>Triệu đồng</i> | 99.082 | 100.164 | 100.164 | 120.383 | 120.383 |
| Chi phí lãi suất ngân hàng | Triệu đồng | 41.972 | 35.976 | 29.980 | 23.984 | 17.988 |
| Thu nhập trước thuế | <i>Triệu đồng</i> | 57.110 | 64.188 | 70.184 | 96.400 | 102.396 |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp | Triệu đồng | 11.422 | 12.838 | 14.037 | 19.280 | 20.479 |
| Thu nhập sau thuế | <i>Triệu đồng</i> | 45.688 | 51.350 | 56.147 | 77.119 | 81.916 |

(Nguồn: Phương án cơ bản hóa SAVINA đã được phê duyệt)

Hiệu quả hoạt động của dự án sẽ được xác định cụ thể khi triển khai thực tế.

(c) Hiệu quả xã hội của dự án:

- Dự án sẽ giải quyết được một số lượng lớn vấn đề về lao động:
 - Quá trình thi công xây dựng: Công nhân và cán bộ kỹ thuật trong Ban Quản lý dự án, các nhà thầu thi công xây lắp.
 - Quá trình vận hành khai thác: Dự kiến dự án sẽ giải quyết được công ăn việc làm cho khoảng 700 lao động.
 - Ngoài ra dự án còn tạo công ăn việc làm cho các ngành dịch vụ khác.
- Dự án hoàn thành sẽ là khu trung tâm thương mại, văn phòng hiện đại góp phần đổi mới cảnh quan kiến trúc đô thị của Thủ đô Hà Nội. Từ đó, ngoài việc thu hút khách đến tham quan du lịch còn là đòn bẩy thúc đẩy thêm nhiều lĩnh vực khác mang lại hiệu quả tích cực về kinh tế - xã hội cho Thành phố. Góp phần xây dựng hoàn chỉnh khu đô thị mới theo

quy hoạch và dự án đã được phê duyệt đồng thời đóng góp diện mạo đô thị mới cho Thành phố. Góp phần tăng cường năng lực của hệ thống dịch vụ thương mại của Thành phố, đáp ứng nhu cầu thị trường trước mắt và lâu dài.

(d) *Thời gian triển khai dự án:* dự kiến vào năm 2017-2018; thời gian triển khai thực tế phụ thuộc vào thời hạn giải quyết xong các tranh chấp kiện tụng liên quan đến khu đất 22A Hai Bà Trưng

17. **Thông tin và những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty:** Không.

18. **Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

Các mục tiêu chính trong thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Mục tiêu hoạt động của Công ty sau khi cổ phần hóa nhằm hướng tới:

- Xây dựng mạng lưới kinh doanh phát hành sách trên phạm vi toàn quốc.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên thống nhất, đoàn kết, có nghiệp vụ cao nhằm hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu kế hoạch.
- Mở rộng ngành nghề hoạt động kinh doanh, tiến tới mở rộng thị trường nhằm nâng cao doanh thu, lợi nhuận cho Công ty, tỉ lệ cổ tức cao.
- Xây dựng Trung tâm Văn hóa và Dịch vụ thương mại.
- Nâng cao thu nhập cho người lao động

Theo đó, các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn được xác lập như sau:

Mục tiêu dài hạn

- Công ty đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh để tạo nguồn vốn hỗ trợ cho hoạt động ngành nghề chính là phát hành xuất bản phẩm, xây dựng phát triển mạng lưới siêu thị sách mang thương hiệu SAVINA trên các tỉnh thành trong cả nước.
- Với thương hiệu và uy tín nhiều năm trên thị trường sách, Công ty có mối quan hệ và kí kết hợp đồng với các nhà cung cấp trong và ngoài nước cung ứng sách xuất bản phẩm tạo đầu ra cho Công ty, đảm bảo có nguồn hàng phong phú, chất lượng, giá cả hợp lý: NXB Trẻ, NXB Kim Đồng, NXB Cambridge, NXB Pearson Education, Công ty CP giáo dục Đại trưởng Phát, Công ty TNHH Phương Bắc, Công ty TNHH VH Sáng tạo Trí Việt....
- Công ty tiếp tục đẩy mạnh liên kết xuất bản với những bán thảo mà công ty đã kí kết hợp đồng độc quyền khai thác chất lượng, có giá trị như: Tuyển tập giáo trình học ngữ IELTS. Bộ Bách khoa tri thức: Almanach những nền văn minh thế giới...Các đầu sách có bản quyền sẽ được Công ty khai thác biên tập dưới dạng sách điện tử để cung cấp cho hệ thống thương mại điện tử của Công ty nhằm phù hợp với xu thế chung hiện nay.
- Thực hiện các dự án đầu tư tại các vị trí đất Công ty đang sử dụng như: Dịch Vọng, Đông Anh, Hàng Bài....

Mục tiêu ngắn hạn

- Tổ chức, sắp xếp bộ máy, nhân sự của Công ty cho hiệu quả.
- Địa điểm kinh doanh chính tại trụ sở 44 Tràng Tiền và một số cơ sở khác: 50A Hàng Bài; Chùa Hà. Tổ chức lại quy trình quản lý và quy trình kinh doanh; hiện đại hóa bán hàng cả

- về công nghệ và phương thức; đầu tư trang thiết bị phù hợp với yêu cầu phát triển.
- Giải phóng mặt bằng và hoàn thành các thủ tục pháp lý khu đất 22 Hai Bà Trưng để sớm triển khai thực hiện đầu tư.
 - Tổ chức xây dựng hệ thống, mạng lưới các Cửa hàng, Trung tâm, Cơ sở kinh doanh Sách và văn hóa phẩm tại các địa phương nhằm mở rộng quy mô và địa bàn kinh doanh, đề khôi phục lại vị thế, duy trì và phát triển thương hiệu đã có của Công ty.
 - Đảm bảo công ăn việc làm; Đảm bảo thu nhập và cải thiện đời sống của cán bộ công nhân viên, người lao động trong Công ty.

19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty:

- a. Liên quan đến Khu đất 02 Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội: Khoảng 94,08m² tại Khu đất 02 Dịch Vọng thuộc quyền quản lý của Công ty đang bị hộ gia đình ông Trần Đoàn Hùng sử dụng trái phép, Công ty đã khiếu nại lên các cơ quan chức năng, Sở Xây dựng đã thụ lý để giải quyết.
- b. Liên quan đến cơ sở nhà đất 22A Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội: Công ty đang là nguyên đơn trong vụ kiện (khởi kiện tháng 10/2008) liên quan đến hợp đồng hợp tác đầu tư xây dựng và dịch vụ văn hóa tại 22A Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội với bị đơn là Công ty CP Bán dầu giá Hà Nội. Việc thụ lý bản án đang được Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm tiến hành và chưa có kết quả cuối cùng.

II. Quản trị Công ty

➤ **Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:**

| HỌ VÀ TÊN | CHỨC VỤ |
|------------------------|-----------------------------------------------|
| Ông Lê Thăng Long | Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc |
| Ông Nguyễn Trọng Tuấn | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc |
| Bà Mai Hương Nội | Thành viên HĐQT không điều hành |
| Bà Nguyễn Mai Hoa | Thành viên HĐQT không điều hành |
| Bà Vũ Thị Hồng Xiêm | Thành viên HĐQT không điều hành |
| Bà Nguyễn Việt Hà | Trưởng Ban kiểm soát |
| Bà Nguyễn Thị Thu Thủy | Thành viên Ban kiểm soát |
| Bà Nguyễn Thị Lan Anh | Thành viên Ban kiểm soát |
| Ông Đặng Xuân Ánh | Kế toán trưởng |

1. Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

1.1. Chủ tịch HĐQT – kiêm Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **Lê Thăng Long**
- Giới tính: Nam

CTCP SÁCH VIỆT NAM

- Ngày tháng năm sinh: 09/08/1974
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 011689053 do Công an Thành phố Hà nội cấp ngày 5/7/2011
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Số 27, ngõ 20, phố Nguyễn Việt Xuân, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Phòng 15, Tầng 3, nhà T7, KĐT Times City 558 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc (cơ quan): (04) 3974 9999
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Nơi làm việc | Vị trí công việc |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| 1996 - 2004 | Công ty Thiết bị điện thoại - Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam | Cán bộ Kế hoạch dự án |
| 2004 - 2010 | Ban Đầu tư Phát triển - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam | Chuyên viên |
| 2010 - nay | Tập đoàn Vingroup - Công ty CP | Giám đốc phát triển dự án |
| T4/2015 – nay | CTCP Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| T4/2016 – nay | CTCP Sách Việt Nam | Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |

- Chức vụ nắm giữ tại SAVINA: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc phát triển dự án – Tập đoàn Vingroup – Công ty CP; Tổng Giám đốc kiêm thành viên HĐQT CTCP Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu đại diện: 44.364.274 cổ phần chiếm 65,33% vốn điều lệ của tổ chức đăng ký giao dịch (đại diện phần vốn của Tập đoàn Vingroup – Công ty CP)
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Hướng thù lao đối với thành viên HĐQT theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

1.2. Thành viên HĐQT

- Họ và tên: **Nguyễn Trọng Tuấn**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/11/1960
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 001060000096 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 23/11/2012
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Số 38 Hàng Bún, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số 38 Hàng Bún, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc (cơ quan): 04. 3936 2151
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Nơi làm việc | Vị trí công việc |
|------------------|--------------------------------|------------------------------------------------|
| 1985-1993 | Tổng công ty Sách Việt Nam | Cán bộ nghiệp vụ |
| 1994 - 1995 | Tổng công ty Sách Việt Nam | Tổ trưởng tổ SXKD phụ |
| 1996 | Tổng công ty Sách Việt Nam | Phó phòng SXKD tổng hợp |
| 1997-1998 | Tổng công ty Sách Việt Nam | Phó phòng phụ trách xưởng in |
| 1999-2003 | Tổng công ty Sách Việt Nam | Trưởng phòng phụ trách xưởng in |
| 2004-2007 | Tổng công ty Sách Việt Nam | Giám đốc Xí nghiệp in SAVINA |
| 2007-2008 | Tổng công ty Sách Việt Nam | Ủy viên HĐQT, Phó TGD phụ trách |
| 2008-2010 | Tổng công ty Sách Việt Nam | Ủy viên HĐQT, TGD Tổng công ty |
| 2010 – 2014 | Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam | Chủ tịch HĐQT, TGD công ty |
| 2015 - nay | Bộ VH TT và Du lịch | Thành viên Ban đổi mới và PIDN |
| T/4/2016 - nay | CTCP Sách Việt Nam | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty |

- Chức vụ đang nắm giữ tại SAVINA: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 3.700 cổ phần
- Số cổ phần sở hữu đại diện: 6.790.996 cổ phần chiếm Tỷ lệ 10% vốn điều lệ (Đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Sách Việt Nam)
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Hưởng thù lao đối với thành viên HĐQT theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

1.3. Thành viên HĐQT

- Họ và tên: **Mai Hương Nội**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 13/10/1969
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 011480352 do Công an Thành phố Hà nội cấp ngày 03/07/2002
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: P11B &P12-D5 Tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: P11B &P12-D5 Tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc (cơ quan): (04) 3974 9999
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Nơi làm việc | Vị trí công việc |
|---------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| 1991-1996 | Bưu điện Hà nội | Kế toán viên |
| 1996 – 1998 | Trung tâm Dịch vụ Khách hàng Bưu điện Hà Nội | Phó Phòng Thanh toán cước phí |
| 2004 – 2006 | Bưu điện Hà Nội | Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Khách hàng |
| 2006 – 2011 | Công ty Cổ phần Vincom | Tổng Giám đốc |
| 2012 – nay | Tập đoàn Vingroup – Công ty CP | Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc |
| T4/2015 – nay | CTCP Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam | Thành viên Hội đồng quản trị |

| Thời gian | Nơi làm việc | Vị trí công việc |
|---------------|--------------------|------------------------------|
| T4/2016 - nay | CTCP Sách Việt Nam | Thành viên Hội đồng quản trị |

- Chức vụ đang nắm giữ tại SAVINA: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Vinpearl
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Vincommerce
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần VinLinks
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Địa ốc Thành phố Hoàng Gia
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Hương thù lao đối với thành viên HĐQT theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

1.4. Thành viên HĐQT

- Họ và tên: **Nguyễn Mai Hoa**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 17/01/1969
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 011755216 do Công an Thành phố Hà nội cấp ngày 28/6/2007
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: P.38, C9 Tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: P11B & P.38, C9 Tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc (cơ quan): (04) 3974 9999
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Anh văn
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Nơi làm việc | Vị trí công việc |
|-------------------|------------------------------------|----------------------------------------------|
| 01/1992 - 12/2006 | Khách sạn Solitel Metropole Hà Nội | Vị trí cuối cùng: Giám đốc Nhân sự & Đào tạo |

| Thời gian | Nơi làm việc | Vị trí công việc |
|------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
| 01/2007 - nay | Tập đoàn Vingroup - Công ty CP | Vị trí cuối cùng: Trợ lý cao cấp của Chủ tịch Tập đoàn về Nhân sự |
| 2014 - nay | Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Thương mại BFF | Thành viên Hội đồng thành viên |
| 2015 - nay | Công ty Cổ phần Siêu thị Vinmart | Thành viên Hội đồng quản trị |
| T4/2015 – nay | CTCP Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam | Thành viên HĐQT |
| T4/2016 – nay | CTCP Sách Việt Nam | Thành viên HĐQT |

- Chức vụ đang nắm giữ tại SAVINA: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Hồ Tây
 - Chủ tịch Hội đồng thành viên – Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất và Phát triển Nông nghiệp VinEco – Tam Đảo
 - Trợ lý cao cấp của Chủ tịch Tập đoàn về Nhân sự - Tập đoàn Vingroup - Công ty CP
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Hưởng thù lao đối với thành viên HĐQT theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

1.5. Thành viên HĐQT

- Họ và tên: **Vũ Thị Hồng Xiêm**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 18/09/1972
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 013013479 do Công an Thành phố Hà nội cấp ngày 22/12/2007
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Số 16 Lê Thánh Tông, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số 16 Lê Thánh Tông, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc (cơ quan): 04. 3936 2151

- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Nơi làm việc | Vị trí công việc |
|---------------|---------------------------------------|------------------|
| 1994 - 2004 | Tổng Công ty Cảng Hàng Không Việt Nam | Trưởng phòng |
| 2008 - 2010 | Công ty dược phẩm và y tế Hà Nội | Trưởng phòng |
| 2011 - nay | Công ty tư vấn QAG | Cố vấn tài chính |
| T4/2016 - nay | Công ty CP Sách Việt Nam | Thành viên HĐQT |

- Chức vụ đang nắm giữ tại SAVINA: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Cố vấn tài chính tại Công ty Tư vấn QAG
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 969.044 cổ phần
- Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Hưởng thù lao đối với thành viên HĐQT theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

2. Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban kiểm soát

2.1. Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên: **Nguyễn Việt Hà**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 18/05/1984
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND/ Hộ chiếu: 038184000092 do Cục trưởng cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 13/02/2014.
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Nhà số 20, Ngõ số 61, Đường Phạm Tấn Tài, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Nhà số 20, Ngõ số 61, Đường Phạm Tấn Tài, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 04. 3936 2151
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

CTCP SÁCH VIỆT NAM

| Thời gian | Nơi làm việc | Vị trí công việc |
|-------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|
| Năm 2007- 05/2011 | Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam | Kiểm toán viên |
| 05/2011 – 05/2014 | Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam | Trưởng nhóm tư vấn thuế |
| 05/2014 - nay | Tập đoàn Vingroup - Công ty CP | Chuyên viên phòng QLTCKT-Cụm BĐS |
| T4/2016 - nay | Công ty CP Sách Việt Nam | Trưởng Ban kiểm soát |

- Chức vụ đang nắm giữ tại SAVINA: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thủ lao và các khoản lợi ích khác: hưởng thủ lao đối với BKS theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

2.2. Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: **Nguyễn Thị Thu Thủy**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 25/04/1977
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND/ Hộ chiếu: 001177003615 do Cục trưởng cảnh sát DKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 11/02/2015.
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Phòng 310 nhà G1 Tập thể Học Viện Ngân Hàng Chùa Bộc, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Phòng 310 nhà G1 Tập thể Học Viện Ngân Hàng Chùa Bộc, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 04. 3936 2151 Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Nơi làm việc | Vị trí công việc |
|--------------|------------------------------------------------------------|------------------|
| 2000 - 2007 | Công ty TNHH TMSX Dương Đạt | Kế toán viên |
| 2007 - 2010 | Công ty CPXD Đại Dương | Kế toán viên |
| 2010- 9/2014 | Công ty CP đầu tư và phát triển địa ốc thành phố Hoàng Gia | Kế toán viên |

CTCP SÁCH VIỆT NAM

| Thời gian | Nơi làm việc | Vị trí công việc |
|---------------|-------------------------------------------|--------------------------|
| 9/2014 - nay | Tập đoàn Vingroup - Công ty CP | Chuyên viên phòng QLKT |
| T4/2015 - nay | CTCP Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam | Thành viên Ban kiểm soát |
| T4/2016 - nay | CTCP Sách Việt Nam | Thành viên Ban kiểm soát |

- Chức vụ đang nắm giữ tại SAVINA: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - Thành viên Ban kiểm soát CTCP Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: hưởng thù lao đối với BKS theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

2.3. Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: **Nguyễn Thị Lan Anh**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 26/04/1980
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND/ Hộ chiếu: 011902954 do Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 13/12/2010
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: A1003-M3M4 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: A1003-M3M4 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 04. 3936 2151
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Nơi làm việc | Vị trí công việc |
|---------------|--------------------------------|--------------------------|
| 2004-2008 | Tổng Công ty Sách Việt Nam | Kế toán viên |
| 2008 - 2011 | Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam | Kế toán viên |
| 2012- nay | Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam | Kế toán viên |
| 2010 – 4/2016 | Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam | Chuyên viên phòng QLKT |
| T4/2016 – nay | Công ty CP Sách Việt Nam | Thành viên Ban kiểm soát |

- Chức vụ đang nắm giữ tại SAVINA: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 3.100 cổ phần
- Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: hưởng thù lao đối với BKS theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

3. Các cán bộ quản lý

3.1. Tổng Giám đốc: Ông Lê Thăng Long (xem mục 1.1. Thành viên Hội đồng quản trị).

3.2. Phó Tổng Giám đốc: Ông Nguyễn Trọng Tuấn (xem mục 1.2. Thành viên Hội đồng quản trị).

4. Sơ yếu lý lịch Kế toán trưởng

- Họ và tên: **Đặng Xuân Ánh**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 05/09/1979
- Nơi sinh: Nghĩa Hưng, Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND/ Hộ chiếu: 013554708 do Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 25/05/2012
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Nội05, A8, Khu tập thể Viện chăn nuôi quốc gia, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện tại: Phòng 2610, CT6B, Khu đô thị Bemes, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 04. 3936 2151
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Nơi làm việc | Vị trí công việc |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 07/2001-4/2004 | Công ty LD Công trình Hữu Nghị - Tổng công ty Công trình Giao thông 8 | Kế toán viên |
| 4/2004-09/2009 | Tổng công ty Bảo hiểm Bưu điện | Kế toán trưởng – Công ty thành viên Kế toán tổng hợp – Ban tài chính, Tổng công ty |
| 10/2009-04/2015 | Công ty CP Xây dựng công trình TĐT | Kế toán trưởng |
| 04/2015 -04/2016 | Công ty TNHH Quản lý Xây dựng | Kế toán trưởng |

| Thời gian | Nơi làm việc | Vị trí công việc |
|-----------------|--------------------------|------------------|
| | Vincom 6,7 | |
| 04/2016 đến nay | Công ty CP Sách Việt Nam | Kế toán trưởng |

- Chức vụ đang nắm giữ tại SAVINA: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: hưởng thù lao theo chế độ, chính sách của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

5. Kế hoạch tăng cường công tác quản trị Công ty

- Công ty sẽ chủ động sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm tiếp theo.
- Rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn: Tuyển nhân lực có đủ trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp theo ngành nghề Công ty đã, đang và sẽ hoạt động, đặc biệt trẻ hóa lực lượng lao động có kết hợp với một số cán bộ, nhân viên có trình độ, có năng lực công tác, kinh nghiệm làm việc.
- Công ty sẽ nỗ lực xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và chuẩn hóa hệ thống sổ sách kế toán cho năm tài chính 2016 và các năm tiếp theo.
- Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi theo hướng đạt hiệu quả cao thì được hưởng lương cao, được dễ bắt giữ trọng trách cao hơn trong bộ máy quản lý và ngược lại có biện pháp xử lý khi thực thi công việc không hiệu quả hoặc không đạt kế hoạch được giao.
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho Cán bộ, công nhân viên (CBCNV). Chính sách lương, thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để CBCNV phát huy sáng tạo trong công việc.
- Tiếp tục thực hiện việc cơ cấu tổ chức để tuân thủ quy định hiện hành về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, thực hiện nghiêm túc Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

III. Phụ lục

1. Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. Báo cáo tài chính năm 2014 và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015;
3. Báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu;
4. Tài liệu khác (nếu có).

Hà Nội, ngày 07 tháng 07 năm 2016

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nhữ Đình Hòa

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CTCP SÁCH VIỆT NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Lê Thăng Long

